

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 205/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12-8-2024
V/v Ly hôn, nuôi con chung giữa
anh K và chị Q"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đề.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm Hth, xã HPh, huyện HH, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm Hth, xã HPh, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Anh K xin vắng mặt; chị Q vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2024 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Đỗ Văn K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị Q đăng ký kết hôn ngày 07/8/2012 tại Ủy ban nhân dân xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận cùng bố mẹ đẻ anh K ở xóm HTh xã HPh đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn cãi chửi nhau. Ngày 15-3-2024, chị Q lấy lý do đi khám bệnh, sau đó không

về nhà và viết giấy để lại nói anh K không phải đi tìm chị Q nữa. Từ ngày đó đến nay, vợ chồng ly thân, chấm dứt mọi quan hệ và trách nhiệm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hai người không thể tiếp tục chung sống nên anh K đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Q.

Về con chung: Anh K và chị Q có 01 con chung là cháu Đỗ Thị Nh, sinh ngày 24/11/2012 hiện nay con chung đang do anh K nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh K nhận tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Anh K không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã thông báo cho chị Q đến nhận Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn khác theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng chị Q không đến nhận. Thông qua ông Nguyễn Văn Ph là bố đẻ chị Q, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tổng đạt toàn bộ các văn bản tố tụng theo quy định cho ông Phúc nhận thay và cam kết giao lại các văn bản này cho chị Q. Chị Q đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên, đến nay chị Q không đến Tòa làm việc cũng như không nộp, gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ có liên quan. Tại phiên tòa lần thứ hai chị Q vẫn vắng không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đỗ Văn K có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh K và chị Q theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị Q kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Phú, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ngày 07-8-2012. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị Q là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, hai người sống ly thân từ ngày 15 tháng 3 năm 2023 đến nay. Do không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với chị Q nên anh K xin ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Văn K đối với chị Nguyễn Thị Q, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định: Trong thời gian chung sống, anh K và chị Q đã phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 3-2023 hai người đã sống ly thân nhưng từ đó đến nay cả anh K và chị Q đều không có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung

của hai người tiếp tục tồn tại. Mặt khác, chị Q đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng đến nay chị Q không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án, không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án cũng như phiên toà xét xử, đã chứng tỏ chị Q không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh K. Anh K vẫn giữ ý kiến xin ly hôn chị Q và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh K và chị Q đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh K, cho anh Đỗ Văn K được ly hôn chị Nguyễn Thị Q là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị Q có 01 con chung là cháu Đỗ Thị Nh, sinh ngày 24/11/2012, hiện con chung đang do anh K chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh K đề nghị tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con và không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con. Đến nay chị Q cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con chung nên cần chấp nhận ý kiến của anh K; giao con chung cho anh K nuôi dưỡng, chăm sóc, chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh K là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Anh Đỗ Văn K không đề nghị Toà án giải quyết. Chị Q không có ý kiến về tài sản cũng như nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đỗ Văn K phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị Q.

2. Về nuôi con chung: Giao anh Đỗ Văn K nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đỗ Thị Nh, sinh ngày 24/11/2012. Chị Nguyễn Thị Q không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh K và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trồng nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. (con chung hiện đang ở cùng anh K).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Đỗ Văn K phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0003104 ngày 02-4-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; anh K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Cấp cho đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HPh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái